

Số: 13/2020/QĐST-HNGĐ

Tam Điệp, ngày 16 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 113/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2019, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ dân phố ĐC, phường YB, thành phố TĐ, tỉnh NB.

- **Bị đơn:** Chị Vũ Thị H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ dân phố ĐC, phường YB, thành phố TĐ, tỉnh NB.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn Đ và chị Vũ Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung, con riêng:

Sau khi ly hôn, anh Phạm Văn Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Xuân T, sinh ngày 01/10/2010. Chị Vũ Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Thùy T, sinh ngày 10/10/2013.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Văn Đ và chị Vũ Thị H tạm thời

không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về con riêng: Anh Phạm Văn Đ và chị Vũ Thị H đều xác nhận không có.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

2.2. Về chia tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng: Anh Phạm Văn Đ và chị Vũ Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Phạm Văn Đ phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2016/0001510 ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Anh Phạm Văn Đ được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- UBND xã KN, huyện YK;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Quách Thành Trung